

Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ

Thạch Thành, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị Kim C** - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: **Thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.**

- **Bị đơn:** Anh **Phạm Văn T** - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: **Khu phố A, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Kim C** và anh **Phạm Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu **Phạm Ngọc A**, sinh ngày: 25/9/2020 và cháu **Phạm Ngọc Á**, sinh ngày: 25/9/2020 cho chị **C** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **Trung cấp d** nuôi con chung cùng chị **C** mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho mỗi cháu, hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ tháng.

Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Anh **T** có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị **Đỗ Thị Kim C** chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị **C** đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số 0002350 ngày 18/7/2024. Chị **C** đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn